

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 25-02-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến

Ông Đặng Văn Tàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Thịnh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Văn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN CH, sinh năm 1990 tại huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn 6, xã Ph C, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và con bà Lê Thị Nh; vợ là Hoàng Thị Th, có 03 con: con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Danh chỉ bản số 247 lập ngày 29-9-2021 tại Công an huyện Thạch Thất; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23-09-2021, tạm giam từ ngày 29-09-2021 tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

2. ĐỖ VĂN Đ, sinh năm 1997 tại huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Th H, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Q (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có; Danh chỉ bản số 248 lập ngày 29-9-2021 tại Công an huyện Thạch Thất; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23-09-2021, tạm giam từ ngày 29-09-2021 tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Chị **Hoàng Thị Th**, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn K, xã T Y, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang (vắng mặt);

2. Chị **Quàng Thị Ph**, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Bản N G, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 6 giờ ngày 23-09-2021, Nguyễn Văn Ch nhắn tin rủ Đỗ Văn Đ đến quán hát 386 do Ch làm chủ (*tại thôn 1, xã Th H Ph, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội*) để cùng sử dụng ma túy. Đ đồng ý và đi đến quán hát 386 gặp Ch nhưng do không có tiền nên Ch, Đ thống nhất: Ch sẽ đứng ra liên hệ mua chịu ma túy tổng hợp về cả hai cùng sử dụng tại quán hát 386, còn tiền mua ma túy sẽ chia mỗi người chịu một nửa. Sau đó, Ch dùng điện thoại với số thuê bao 0582324444 gọi đến số thuê bao 0845914444 mua chịu của người đàn ông tên là Tuấn 01 gói ma túy loại Ketamine với giá 3.000.000 đồng và hẹn giao nhận ma túy tại khu vực cây xăng Thành Nam (*thuộc xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất*). Tiếp đó, Ch bắt xe Taxi đón Hoàng Thị Th rồi đi lấy ma túy. Khi về đến quán hát 386, Ch gọi điện đến số thuê bao 0971.549.789 liên hệ mua chịu của người đàn ông tên là Công 02 viên ma túy “Kẹo” với giá 500.000 đồng. Sau đó Đ sử dụng số thuê bao 0961.969.632 để liên hệ Công đi nhận 02 viên ma túy “Kẹo” tại chân cầu vượt thuộc thôn 1, xã Thạch Hoà.

Đến 8 giờ 30 phút cùng ngày, Đ gọi Quàng Thị Ph là nhân viên của quán hát 386 để cùng sử dụng ma túy. Ch cầm đĩa sứ màu trắng rồi đưa Đ, Th và Ph vào phòng hát số 03 và bật nhạc mạnh. Đ lấy 01 viên ma túy Kẹo bẻ đưa cho Ph một nửa viên để sử dụng; Ch bẻ 01 viên ma túy Kẹo đưa cho Th một nửa để sử dụng. Một lúc sau, Ch đưa tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cho Th để Th cuộn thành ống hút, Đ lấy ra 01 thẻ nhựa cứng màu vàng, Ch đổ khoảng một nửa gói ma túy Ketamine ra đĩa, Đ đốt lửa hơ đáy đĩa để Ch dậm nhỏ ma túy. Ch chia ma túy theo đường kẻ để Ch và Th sử dụng; Đ chia ma túy theo đường kẻ để Đ và Ph sử dụng. Khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an xã Thạch Hoà kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong các vật chứng gồm: 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đều bám dính tinh thể màu trắng; 01 gói nilong màu trắng kích thước (2,5 x 2) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng trắng bên trong có sim số 0582.324.444 thu của Nguyễn Văn Ch; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen bên trong có sim số 0961969632 thu của Đỗ Văn Đ.

Tại Kết luận giám định số 7067/KLGD-PC09 ngày 01-10-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong trong phong bì ký hiệu A1 là ma túy loại Ketamine, khối lượng

0,927 gam; 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đều có dính ma túy loại Ketamine

Đối với Hoàng Thị Th và Quàng Thị Ph không biết việc Ch, Đ bàn bạc với nhau về việc mua ma túy nên không đồng phạm với Ch, Đ về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Thạch Thất đã Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt tiền 750.000 đồng đối với Th, Ph.

Nguyễn Văn Ch khai nhận gọi điện mua ma túy chịu của người đàn ông tên Tuấn và Công nhưng Ch không biết rõ địa chỉ, danh tính cụ thể. Kết quả thu giữ điện tín không chứng minh làm rõ được nên không đủ căn cứ xử lý.

Cáo trạng số 15/CT-VKS-TT ngày 09-02-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố Nguyễn Văn Ch, Đỗ Văn Đ về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Văn Ch, Đỗ Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi bị truy tố theo nội dung bản Cáo trạng. Các bị cáo khai nhận cùng bàn bạc thống nhất việc đi mua chịu ma túy loại Ketamine dạng “Ke” và “Kẹo” để sử dụng tại quán hát 386. Ngoài ra các bị cáo còn gọi thêm 02 người và cung cấp ma túy cho Hoàng Thị Th, Quàng Thị Ph cùng sử dụng. Các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, xin được khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa khẳng định có đầy đủ căn cứ truy tố Nguyễn Văn Ch, Đỗ Văn Đ về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người tiến hành tố tụng khác trong vụ án được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa không có khiếu nại, tố cáo về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án được xác định là hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Ngày 23-9-2021 Nguyễn Văn Ch rủ rê và bàn bạc với Đỗ Văn Đ mua chịu ma túy Ketamine (dạng “Ke” và dạng “kẹo”) để sử dụng cho bản thân tại quán hát 386 do Ch quản lý; đồng thời rủ rê và cung cấp ma túy cho 02 người khác là Hoàng Thị Th, Quàng Thị Ph cùng sử dụng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch, Đỗ Văn Đ về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ tội phạm và năng lực chịu trách nhiệm hình sự*: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến những quy định quản lý các chất ma túy trong Luật phòng, chống ma túy. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi cố ý do nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn tổ chức cung cấp ma túy cho Hoàng Thị Th, Quàng Thị Ph cùng sử dụng ma túy. Xét về tính chất, vai trò phạm tội thì bị cáo Ch phạm tội tích cực với vai trò chủ mưu, khởi xướng, rủ rê Đ về quán hát do mình làm chủ để sử dụng ma túy, trực tiếp đi lấy ma túy Ketamine và đón Hoàng Thị Th về quán để cùng sử dụng ma túy. Bị cáo Đ phạm tội với vai trò đồng phạm do cùng bàn bạc thống nhất với Ch về việc sử dụng ma túy, trực tiếp đi lấy ma túy Ketamine dạng “Kẹo” và gọi Quàng Thị Ph đến cùng sử dụng ma túy.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*: Bị cáo Nguyễn Văn Ch, Đỗ Văn Đ chưa có tiền án, tiền sự; không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Ch, Đ đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về áp dụng hình phạt*: Trên cơ sở xem xét, đánh giá về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian phù hợp để giáo dục các bị cáo, giúp bị cáo từ bỏ ma túy, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm về ma túy nói riêng.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Vật chứng là ma túy loại Ketamine là chất cấm và 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có sim số 0582.324.444 thu của

Nguyễn Văn Ch và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung có sim số 0961969632 thu của Đỗ Văn Đ, tờ tiền 10.000 đồng của Ch lấy ra được sử dụng vào thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Ch 07** năm **09** tháng tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày 23-09-2021.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn Đ 07** năm tù, về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày 23-09-2021.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong chứa 01 gói ma túy loại Ketamine, 01 đĩa sù, 01 thẻ nhựa thu giữ trong vụ án có niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội. Tịch thu sung quỹ Nhà nước các tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có sim số 0582.324.444 và tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (*thu giữ của Nguyễn Văn Ch*) 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung có sim số 0961969632 (*thu giữ của Đỗ Văn Đ*). Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 17/2022/THA ngày 25-02-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Văn Ch, Đỗ Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản để gửi VKSND TP Hà Nội 01 bản);
- Trại tạm giam số 01, CATP Hà Nội;
- Công an huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, Hà Nội;
- UBND xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo Ch, Đ;
- Lưu hồ sơ, VP.Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tiến Trường